

DANH SÁCH

**Chi trả một lần cho Công an viên có thời gian công tác liên tục từ đủ 15 năm trở lên
nghỉ việc vì lý do chính đáng theo Nghị định số 73/2009/NĐ-CP ngày 07/9/2009 của Chính phủ**

(Kèm theo Công văn số /UBND-NV ngày /6/2023 của UBND huyện Trục Ninh)

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức danh tham gia lực lượng Công an xã (thị trấn)	Thời gian tham gia Công an viên	Số năm được hưởng trợ cấp	Số năm được hưởng trợ cấp	Số năm được hưởng trợ cấp do BHXH chi trả	Tiền lương bình quân của 60 tháng cuối trước khi nghỉ	Tổng số tiền được hưởng trợ cấp (đv: đồng)	Ghi chú
1	Dương Văn Tuấn	25/12/1981	Công an viên thường trực thị trấn Cổ Lễ	10/2003- 10/2019	16N1T	12N3T	3N10T	1.201.433,33	22.076.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016- 10/2019
2	Vũ Đức Thuận	10/3/1955	Công an viên thường trực xã Trung Đông	5/2006- 6/2021	15N2T	15N2T		1.376.000	31.304.000	Không tham gia BHXH
3	Vũ Ngọc Tư	13/3/1958	Công an viên thường trực xã Liêm Hải	01/2005- 6/2020	15N6T	13N6T	2N	1.310.000	26.528.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016- 12/2017
4	Hoàng Văn Hách	22/12/1957	Công an viên thường trực xã Liêm Hải	08/2002- 6/2020	17N11T	15N11T	2N	1.310.000	31.276.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016- 12/2017
5	Đỗ Công Tuynh	20/7/1957	Công an viên thường trực xã Liêm Hải	01/2005- 6/2020	15N6T	13N11T	1N7T	1.310.000	27.346.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016- 7/2017
6	Nguyễn Văn Việt	10/6/1961	Công an viên xóm Trung Thành 2, xã Việt Hùng	01/2002- 12/2020	19N	19N		739.200	21.067.000	Không tham gia BHXH

TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Chức danh tham gia lực lượng Công an xã (thị trấn)	Thời gian tham gia Công an viên	Số năm được hưởng trợ cấp	Số năm được hưởng trợ cấp	Số năm được hưởng trợ cấp do BHXH chi trả	Tiền lương bình quân của 60 tháng cuối trước khi nghỉ	Tổng số tiền được hưởng trợ cấp (đv: đồng)	Ghi chú
7	Lê Văn Diện	23/3/1970	Công an viên thường trực xã Trục Thuận	01/1999-02/2021	22N2T	17N	5N2T	1.287.566,67	32.833.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016-02/2021
8	Phạm Văn Xương	20/9/1952	Công an viên thường trực xã Trục Đại	4/1982-10/2021	39N7T	39N7T		1.394.666,67	82.808.000	Không tham gia BHXH
9	Nguyễn Văn Tuyền	02/5/1964	Công an viên xóm Khang Ninh xã Trục Cường	01/2002-12/2021	20N	20N		842.400	25.272.000	Không tham gia BHXH
10	Nguyễn Văn Phú	23/10/1957	Công an viên thường trực xã Trục Cường	6/1997-7/2020	23N2T	21N5T	1N9T	1.249.883,33	40.153.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016-9/2017
11	Hoàng Thanh Hải	10/02/1958	HĐ Phó CA, Công an viên thường trực xã Trục Cường	6/1987-7/2020	33N2T	28N9T	4N5T	1.317.225	56.805.000	Có tham gia BHXH từ 01/2016-5/2020
12	Bùi Văn Điệp	25/8/1958	Công an viên xóm Đề Thám, xã Trục Cường	01/1996-12/2017	22N	22N		701.400	23.146.000	Không tham gia BHXH